



THE
WORLD
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH CÀ PHÊ

Tháng 2/2020



TIN NỔI BẬT TRONG THÁNG

- ✚ Trong tháng 1/2020, so với tháng trước, giá cà phê quốc tế giảm 8,6% sàn kỳ hạn London (Robusta) và giảm 4,7% trên sàn kỳ hạn New York (Arabica).
- ✚ Tồn kho cà phê tại Hoa Kỳ cuối tháng 1/2020 ở mức 6,67 triệu bao, giảm 135 nghìn bao so với cuối tháng trước.
- ✚ Xuất khẩu cà phê trong tháng 1/2020 tại Indonesia, Honduras, Uganda, Brazil tăng lần lượt 26,9%; 12,5%; 18,19%; 5,3% trong khi đó xuất khẩu của Colombia, Costa Rica giảm lần lượt 6%, và 0,5% tương ứng so với cùng kỳ năm trước.
- ✚ Giá cà phê nhân xô đại lý thu mua nội địa tại Đắk Lắk và Lâm Đồng trong tháng 2/2020 giảm lần lượt 6,5% và 5,6% so với cùng kỳ xuống còn 31.001 đồng/kg và 30.759 đồng/kg.
- ✚ Xuất khẩu cà phê tháng 2/2020 ước đạt khoảng 150 nghìn tấn, tăng 31,1% so với cùng kỳ năm 2019.
- ✚ Giá cà phê xuất khẩu FOB bình quân tháng 2/2020 đạt 1.373 USD/tấn, giảm 3,09 % so tháng trước và 5,13% so với cùng kỳ.



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



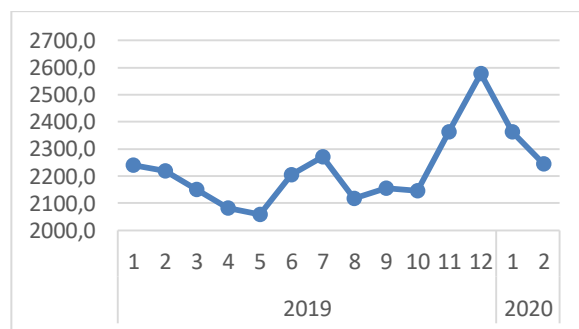
Biến động giá

Giá chỉ số cà phê tổng hợp của ICO bình quân tháng 2/2020 đạt 2.243,61 USD/tấn, giảm 5,03% so với tháng 01/2020 và tăng 1,09% so với cùng kỳ năm 2019 (giá cao nhất đạt 2.333 USD/tấn, giá thấp nhất là 2.154 USD/tấn).

Giá các nhóm cà phê đều biến động giảm so với tháng trước, nhiều nhất ở nhóm cà phê Arabica Brazil với mức giảm 8,01%, tiếp đến là nhóm cà phê Arabica khác giảm 5,29% và nhóm Robusta giảm 3,51%. So với cùng kỳ năm 2019, ngoại trừ nhóm Robusta giảm 13,45%, các nhóm khác đều

tăng, đặc biệt là nhóm Arabica Colombia tăng 14,76%.

Hình 1: Biểu đồ biến động giá chỉ số cà phê ICO (USD/tấn)



Nguồn: ico.org



Tháng 2/2020, giá cà phê Arabica bình quân trên sàn New York đạt 2.288 USD/tấn, giảm 4,7% so với tháng trước và tăng 5,6% so với cùng kỳ tháng 2/2019.

Giá cà phê Robusta bình quân tháng 02/2020 trên sàn London cùng xu hướng giảm, ở mức 1.267,45 USD/tấn, giảm 8,6% so với tháng trước và thấp hơn 16,7% so với tháng 2/2019.

Trong tháng 2/2020, các thị trường cà phê tiếp tục biến động giảm trong sự suy yếu chung của kinh tế toàn cầu do lo ngại dịch bệnh SARS-CoV-2 lây lan chưa thấy điểm dừng, chứng khoán sụt giảm, giao thương đình trệ, tỷ giá đồng Reais đang ở mức thấp kỷ lục 4,40 đổi 1 USD hỗ trợ Braxin đẩy mạnh bán ra. Chỉ số đồng Usd (DX) tiếp tục dâng cao, có thời điểm chạm 99,865 điểm, tạo thêm bất lợi cho giá cà phê khi các nhà đầu tư hàng hóa thương phẩm có khuynh hướng bán thanh lý vị thế dư mua do chi phí tài chính cao hơn. Triển vọng giá cà phê suy yếu kéo dài còn do Brasil sắp bước vào thu hoạch vụ mùa cà phê mới năm 2020 với dự báo được mùa.

Trong khi đó, nguồn cung cà phê Robusta từ Đông Nam Á tạm thời vẫn ổn

Biến động tồn kho

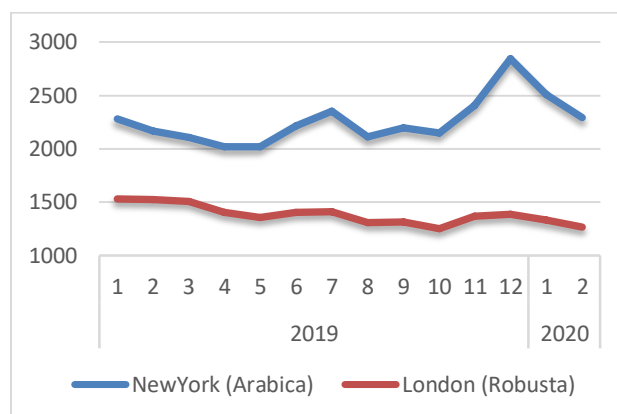
Theo số liệu công bố vào ngày 18/02/2020 của Hiệp hội cà phê xanh Hoa kỳ (GCA), lượng cà phê dự trữ tại các kho cảng của Mỹ đến cuối tháng 01/2019 là 6,67 triệu bao, giảm 135 nghìn bao so với cuối tháng trước, đồng thời cao hơn 614 nghìn bao so với cùng kỳ năm ngoái. Với mức tiêu thụ ước khoảng 570 nghìn bao/ mỗi tuần, lượng tồn

định khi thị trường Việt Nam hoạt động trở lại sau kỳ nghỉ Tết cổ truyền Canh Tý khá dài. Tuy nhiên, do giá cà phê kỳ hạn tại London giảm thấp nên các thương nhân xuất khẩu yêu cầu mức giá chênh lệch cộng có lúc lên tới 140 – 150 USD/tấn mới giao hàng. Thị trường Indonesia đang đợi đợt hàng mới sẽ ra mắt vài tháng tới.

Yếu tố tiền tệ và thông tin về cung-cầu cà phê vốn đã bất lợi, vào tuần cuối tháng 2 hai sàn cà phê còn chịu sức ép bán cho kỳ hạn tháng 03/2020 do vào thời kỳ giao hàng (Sàn arabica New York (20/02), sàn robusta (25/02))

Hình 2: Biểu đồ biến động giá trên 2 sàn London, New York

- DVT: USD/tấn



Nguồn: theice.com

kho này đủ cung cấp cho hơn 11,7 tuần cho hoạt động rang xay tại khu vực Bắc Mỹ.



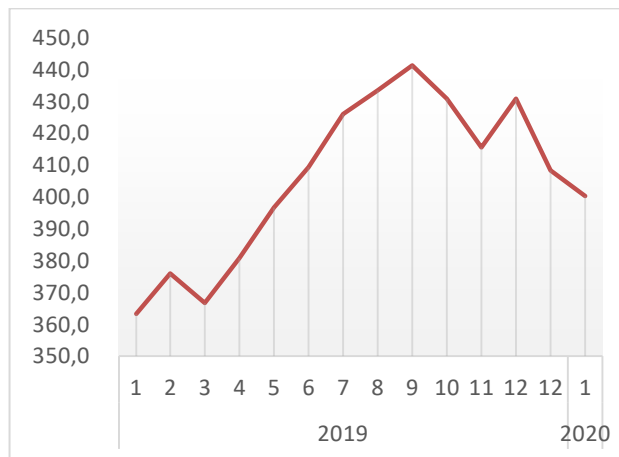


Trong khi đó, Liên đoàn Cà phê châu Âu (ECF) đưa ra báo cáo tồn kho cà phê tại 4 cảng Châu Âu (Barcelona (Tây Ban Nha), Hamburg (Đức), Genova và Trieste (Ý), Le Havre (Pháp)) trong tháng 11/2019 đạt 5,8 triệu bao, giảm 250 nghìn bao so với tháng trước. Trong đó, cảng Hamburg (Bi) giảm nhiều nhất với 130,9 nghìn bao và ngược lại, cảng Genoa (Ý) là cảng duy nhất tăng trong tháng 11/2019 với tăng 881 bao).

Theo báo cáo của Sàn giao dịch kỳ hạn ICE, tính đến ngày 24/02, tồn kho cà phê Robusta được sàn London chứng nhận và theo dõi cấp phát là 151,7 nghìn tấn (tương đương 2,528 triệu bao 60 kg).

Tồn kho cà phê Arabica được sàn Newyork chứng nhận và cấp phát tại thời điểm 28/02/2020 là 130 nghìn tấn, tương đương 2,164 triệu bao 60 kg).

Hình 3: Biến động tồn kho cà phê tại USA
– ĐVT: ngàn tấn



Nguồn: Hiệp hội cà phê xanh Hoa Kỳ

Xuất khẩu

Số liệu xuất khẩu chính thức của các nước sản xuất chính thường được công bố sau 1 tháng. Do đó, thị trường xuất khẩu cà phê thế giới trong tháng 01 năm 2020 như sau:

Theo Tổ chức cà phê quốc tế, xuất khẩu toàn cầu trong tháng 1 năm 2020 đạt 10,29 triệu bao, giảm 7,63% so với cùng kỳ, xuất khẩu lũy kế bốn tháng đầu năm cà phê 2019/20 giảm 5,8% xuống còn 39,53 triệu bao. Trong 4 tháng đầu niên vụ, xuất khẩu từ thế giới hai khu vực sản xuất cà phê lớn nhất là Nam Mỹ và Châu Á & Châu Đại Dương đã lần lượt giảm 9,8% xuống còn 19,86 triệu bao và giảm 5,4% xuống còn 12,21 triệu bao. Tuy nhiên, xuất khẩu từ châu Phi tăng 9,5% lên 4,38 triệu bao do các lô hàng từ khu vực có ba nhà sản xuất lớn nhất đều tăng. Trong năm 2019/20, tiêu thụ cà phê thế giới ước tính vượt quá sản lượng toàn cầu 0,48 triệu bao, nhưng Covid-19 có rủi ro giảm đáng kể so với tiêu thụ cà phê toàn cầu.



Colombia: Theo Liên đoàn người trồng cà phê quốc gia Colombia, xuất khẩu cà phê trong tháng 1/2020 của nước này đạt 1.101 nghìn bao, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế xuất khẩu trong 4 tháng đầu niên vụ 2019/20 đạt 4.892 nghìn bao, giảm 3 % so với cùng kỳ niên vụ trước.



Indonesia: Theo báo cáo của Tổ chức Cà phê Thế giới (ICO), xuất khẩu cà phê của Indonesia trong tháng 1/2020 đạt 164,14 nghìn bao, tăng 26,09% so với cùng kỳ, tổng xuất khẩu trong 4 tháng niên vụ hiện tại đạt 1.098,27 bao, tăng 45,41% so với cùng kỳ.



Honduras: Viện cà phê quốc gia của Honduras báo cáo xuất khẩu cà phê của nước này trong tháng 1 là 693,69 nghìn bao, cao hơn 12,5% so với cùng kỳ năm ngoái, nâng xuất khẩu cà phê lũy kế 4 tháng đầu niên vụ hiện tại là 1.215,37 nghìn bao, cao hơn 2,5% so với cùng kỳ năm ngoái.



Uganda: Cơ quan Phát triển Cà phê Uganda (UCDA) báo cáo xuất khẩu cà phê trong tháng 1/2020 đạt 470 nghìn bao (trong đó 80,26% là Robusta), kim ngạch đạt 48,19 triệu USD, tăng 18.99% về lượng và 22.93% về giá trị so với cùng kỳ năm trước. Tổng xuất khẩu cà phê lũy kế 4 tháng đầu niên vụ 2019/2020 đạt mức 1,617,58 nghìn bao tăng 10,49% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu sang thị trường Italy cao nhất, chiếm 32.91% tổng lượng xuất khẩu, tiếp theo là Đức (chiếm 18.37%) và Sudan (chiếm 14.41%). Kết quả này là nhờ thời tiết thuận lợi trong năm 2019 cũng như các cây cà phê trồng mới bắt đầu được thu hoạch.



Costa Rica: Viện cà phê quốc gia Costa Rica báo cáo xuất khẩu cà phê của nước này trong tháng 1 là 80,07 nghìn bao, thấp hơn 0,5% so với cùng kỳ, đánh dấu lần giảm thứ 14 liên tiếp hàng năm. Xuất khẩu lũy kế trong 4 tháng đầu niên vụ 2019/2020 đạt tổng cộng là 141,24 nghìn bao, thấp hơn 14% so với cùng kỳ năm trước.



Brazil: Theo Hiệp hội Cà phê xuất khẩu Brazil (Cecafé), tháng 1/2020 Brazil đã xuất khẩu 3,2 triệu bao cà phê, trị giá 438,14 triệu USD, tăng 5,3% về lượng và tăng 11,7% về giá trị và mức giá trung bình cũng tăng 6% so với tháng 12/2019, trong đó Cà phê Arabica chiếm 83,2% với 2,7 triệu

bao. Cà phê hòa tan chiếm 9,8% tổng khối lượng xuất khẩu, với 315,3 nghìn bao, tăng 28,9% so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, cà phê Conilon Robusta chỉ chiếm 6,9% tổng khối lượng xuất khẩu, tương đương 223,8 nghìn bao, nhưng lượng xuất khẩu tăng 48,6% so với cùng kỳ năm trước. Cà phê đặc sản mang lại 24,7% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu cà phê trong tháng với 629 nghìn bao (chiếm 19,5% tổng khối lượng xuất khẩu), giá trị đạt 108,2 triệu USD. Đáng chú ý, tháng 1/2020 khối lượng xuất khẩu cà phê từ Brazil sang các quốc gia Arab đã tăng 29,1% so với cùng kỳ năm ngoái lên 121.700 bao 60 kg, lần đầu tiên Hàn Quốc trở thành một trong mười nhà nhập khẩu cà phê lớn nhất của Brasil.

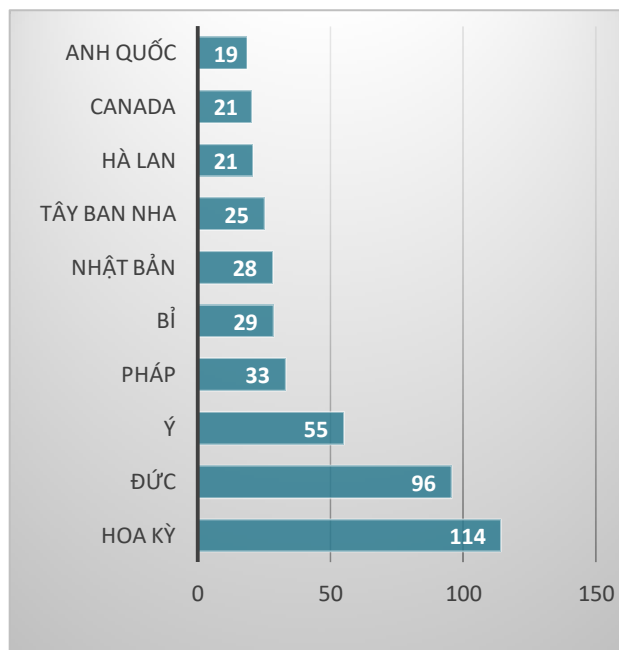


Nhập khẩu

Tình hình nhập khẩu cà phê toàn cầu được các quốc gia tổng hợp báo cáo đầy đủ sau 3 tháng. Do đó tính đến tháng 12/2019 biến động tại một quốc gia nhập khẩu lớn như sau:

- Hoa Kỳ vẫn tiếp tục là quốc gia đứng đầu về nhập khẩu cà phê với 114,43 nghìn tấn, giảm 6,7% so với tháng trước và giảm 12,45% so với cùng kỳ.
- Đứng vị trí thứ 2 về nhập khẩu cà phê là Đức với 95,68 nghìn tấn, giảm 5,92% so với tháng trước và giảm 8,12% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Pháp là nước nhập khẩu cà phê thứ 3 thế giới với 33,19 nghìn tấn, giảm 6,85% so với tháng trước và tăng 4,55 % so với cùng kỳ năm 2019. [5]

- **Hình 5: Top 10 thị trường nhập khẩu tháng 12/2019 (ĐVT: nghìn tấn).**



Nguồn: Trademap

ình hình sản xuất – Thương mại

Braxin- Báo cáo mới nhất của một trong các nhà xuất khẩu cà phê lớn nhất Brazil Comexim ước báo sản lượng cà phê niên vụ mới 2020-2021 của nước này có thể đạt 67,7 triệu bao, trong đó có 48,25 triệu bao Arabica (tăng 26,7%) và 19,45 triệu bao Robusta (tăng 19,19%). Như vậy nếu dự đoán này là đúng, sản lượng cà phê Brazil vụ tới lại lập kỷ lục mới trong lịch sử. Trước đó, công ty kinh doanh Ecom (Thụy Sĩ) ước Brazil sẽ đạt chừng 70 triệu bao nhưng Conab, cơ quan định mức thuộc chính phủ Brazil chỉ ước tối đa 59,6 triệu bao.

Hợp tác xã cà phê lớn nhất Brazil và cả thế giới Cooxupé đưa ra kỳ vọng rằng chất lượng cà phê niên vụ 2020-2021 của đơn vị tốt do mưa thuận gió hòa, lợi cho phát triển thị trường cà phê đặc sản. Thời kỳ thu hoạch của Brazil cho robusta (conillon) từ tháng 4 đến tháng 6 và arabica từ tháng 7 đến tháng 9 hàng năm. ngày 03/03/2020, Theo báo cáo của Cơ quan Khí tượng Somar ngày 02/3/2020, lượng mưa ở Minas Gerais, khu vực trồng cà phê Arabica lớn nhất của Brazil đo được trong tuần qua là 96,8 mm, bằng 156% so với bình quân nhiều năm trong cùng thời kỳ. Một số phần của vùng trồng cà phê của Brazil có thể có lượng mưa tới 300 mm (7,9 inch) trong bốn ngày, gây ngập các trang trại cà phê và phá hoại mùa màng.

¹ Cà phê đã hoặc chưa rang hoặc khử caffein, có vỏ ...



Colombia – nước sản xuất cà phê arabica chế biến ướt hàng đầu thế giới, vừa thành lập quỹ bình ổn giá cà phê đầu tiên trong lịch sử với nguồn ngân sách 63,9 triệu USD, nhằm bảo vệ thu nhập của người trồng cà phê trước biến động của thị trường. Hiện Colombia có chừng 880.000 ha arabica và khoảng 560.000 nông hộ cà phê. Năm 2019, sản lượng cà phê của Colombia đạt mức kỷ lục với 14,8 triệu bao.

Uganda- Uganda được Nhà tổ chức gửi gắm là “quốc gia chân dung” tại Triển lãm cà phê đặc sản quốc tế Trung Quốc dự kiến tổ chức tại Phổ Nhĩ, tỉnh Vân Nam từ ngày 18 - 22/3, đây là cơ hội lớn cho Uganda trong chiến lược tạo dựng vị thế cà phê Uganda trên thị trường Trung Quốc và châu Á Thái Bình Dương. Theo Cơ quan Phát triển Cà phê Uganda (UCDA), cà phê là một trong những nguồn thu ngoại tệ lớn của Uganda và khoảng 500.000 hộ gia đình phụ thuộc vào sản xuất cà phê. Mỗi năm Uganda xuất khẩu 3.000 - 4.000 tấn cà phê sang Trung Quốc, chiếm khoảng 17% sản lượng của Uganda. Hiện Uganda đang thực hiện lộ trình tăng sản lượng cà phê lên 20 triệu bao vào năm 2025 bằng cách mở rộng diện tích sản xuất cà phê ở các vùng trồng cà phê truyền thống và phi truyền thống, trẻ hóa cây cà phê và tăng năng suất thông qua việc thúc đẩy Quy trình thực hành nông nghiệp tốt (GAPs), nâng cao hiệu quả sử dụng đầu vào và thúc đẩy quá trình bổ sung giá trị ở tất cả các giai đoạn của chuỗi giá trị cà phê. Uganda định vị sẽ là nhà sản xuất và xuất khẩu cà phê chất lượng cao thay vì giá thấp, đồng thời sử dụng các nền tảng kỹ thuật số đang phát triển như Alibaba, WeChat, các cuộc triển lãm thương mại khác nhau ở Trung Quốc để tiếp thị, quảng bá cà phê Uganda.

Cuba- Theo Cơ quan quản lý cà phê và ca cao thuộc Bộ Nông nghiệp Cuba, năm 2019 nước này đã đạt sản lượng lớn nhất trong 12 năm qua với gần 10.000 tấn cà phê. Đây là kết quả của chương trình phát triển các loại cây trồng này được thực hiện bởi Bộ Nông nghiệp, bao gồm cải tạo các khu vực trồng trọt và cải thiện kỹ thuật canh tác. Sản lượng thu hoạch dự kiến cho năm 2020 là 10.000 tấn và năm 2030 là 30.000 tấn. Sản lượng cà phê của Cuba đã từng đạt kỉ lục vào những năm 1960 khi hòn đảo Caribbean từng thu hoạch khoảng 60.000 tấn mỗi năm và có hơn 167.000 ha dành cho hạt cà phê có nhiều hương vị thơm.

Kenya- Theo Bộ Nông nghiệp Kenya, Chính phủ Kenya đang thực hiện các can thiệp về thể chế, pháp lý và dịch vụ hỗ trợ nhằm xóa bỏ các xu hướng tiêu cực trong ngành cà phê, góp phần thúc đẩy sản xuất cũng như tăng cường tiêu thụ sản phẩm này. Kenya hiện sản xuất 44.000 tấn cà phê, ít hơn rất nhiều so với 140.000 tấn/năm vào cuối những năm 1980. Ngành công nghiệp cà phê ở Kenya tiếp tục phải đối mặt với khó khăn khi nông dân trồng cà phê chuyển sang các loại cây trồng khác để phục vụ cho các hoạt động kinh tế, các trường hợp trộm cắp cà phê và vấn đề tiếp thị đã ảnh hưởng tiêu cực đến ngành cà phê. Chính phủ Kenya đang hướng tới mục tiêu tăng sản lượng lên hơn 100.000 tấn mỗi năm vào năm 2022. Quỹ cà phê cherry (Cherry fund advance) cho phép người trồng cà phê có thể tiếp cận khoản vay tạm ứng từ nhà nước tương đương với thu nhập hàng năm của họ để đáp ứng nhu cầu tài chính định kỳ. Ngoài ra, nước này cũng đang nỗ lực tìm kiếm thị trường



mới ở Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore và các nước châu Phi cũng như củng cố các thị trường truyền thống như Mỹ và châu Âu.

Indonesia: Chính phủ Indonesia triển khai chương trình phát triển hợp tác xã sản xuất và kinh doanh cà phê trên diện rộng. Trong tình hình cạnh tranh khốc liệt, nông hộ nhỏ lẻ sẽ chịu rất nhiều thiệt thòi như giá vật tư đầu vào cao, giá bán sản phẩm cà phê rẻ, con đường vào hợp tác xã để tăng năng suất và tính cạnh tranh là con đường hợp lý nhất mà nông dân Indonesia được chính phủ nước này khuyến khích chọn.

Biến đổi khí hậu đang là vấn đề lo ngại đối với nhiều vùng trồng cà phê, nông dân trồng cà phê hiện đang là nhóm đối tượng bị tổn hại đầu tiên. Trên khắp khu vực châu Á, nông dân trồng cà phê đang phải đối mặt với điều kiện canh tác khắc nghiệt nhất từ trước đến nay. Tại Việt Nam - nước sản xuất cà phê lớn nhất châu Á, ngày càng có ít khu vực phù hợp cho hoạt động canh tác cà phê và tình trạng thiếu nước sẽ trở nên phổ biến hơn. Tại Indonesia, sản lượng cà phê đã giảm sút và chất lượng được dự báo cũng sẽ đi xuống trong vài năm tới. Đặc biệt, Đông Timor đất nước có điều kiện thời tiết khô hạn và mùa mưa ngắn hơn so với các khu vực còn lại của Đông Nam Á. Năm 2019 thủ đô Dili của Đông Timor đã ghi nhận lượng mưa thấp nhất kể từ năm 2006. Sản lượng cà phê ngày càng giảm, dự báo sản lượng năm 2020 chỉ đạt khoảng 15% so với dự báo (khoảng 10.000 tấn/năm). Mặc dù Đông Timor chiếm chưa đầy 1% sản lượng cà phê toàn cầu nhưng nổi tiếng với cà phê chất lượng cao và là nước sở hữu sản phẩm cà phê duy nhất hoàn toàn hữu cơ. Hơn nữa, không nhiều nước như Đông Timo kinh tế phụ thuộc rất lớn vào cà phê với 80% kim ngạch xuất khẩu là từ cà phê.

Theo báo cáo của Viện Khí hậu (Climate Institute) có trụ sở tại Australia vào năm 2016, dự đoán biến đổi khí hậu có thể làm giảm một nửa diện tích đất canh tác thích hợp cho cà phê, giảm chất lượng cà phê và ảnh hưởng nghiêm trọng đến tương lai của 25 triệu nông dân trồng cà phê trên khắp thế giới. Trong khi đó, một số doanh nghiệp startup như Atomo đã nảy ra ý tưởng mới: tạo ra cà phê bằng phân tử, tức không cần hạt cà phê như truyền thống. Hiện Atomo đã tạo ra một số loại cà phê nhân tạo như arabica và robusta và đang bắt đầu kinh doanh ba loại cà phê uống lạnh với mức độ rang xay khác nhau: mịn, ít đắng; rang vừa; và đậm đặc, rang cháy hơn.

Thng ch chưa; vức ại c đến tương lai của hữu cơ dự báo thấp nhất kể đã lan đch chưa; vức ại c đến tương. Ngân hàng trung ương Brazil cho bilai của hữu2020 s hàng trung ương Brazil cho bilai của hữu cơ dự báo thấp nhất kể từ năm 2, đ s hânis Braxin có thể tiếp tục giảm giá. Vs hânis Brnh dịch bệnh khó lưanis trong khi Trung Quch bệnh iếp tục giảm giá hữu cơ dự báo thấp nhất kể từ n, giá cà phê dự đoán khó có thể tăng trở lại.



Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) dự kiến tổ chức phiên họp lần thứ 126 của Hội đồng Cà phê Quốc tế (ICC) và các cơ quan khác tại ICO London từ ngày 27/4 đến 1/5/2020. Hội thảo Cà phê thế giới (WCC) lần thứ 5 và Phiên họp lần thứ 127 của Hội đồng Cà phê Quốc tế (ICC) và các cơ quan khác trong ICO sẽ diễn ra tại Bengaluru, Ấn Độ từ 7/9 đến 12/9/2020.

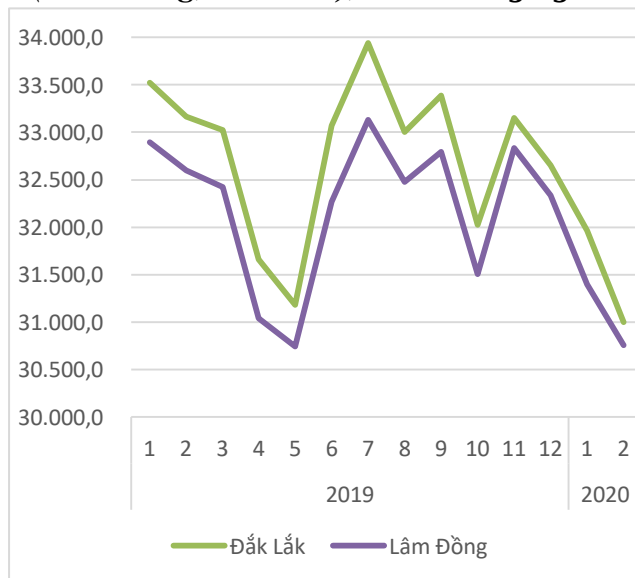
THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Biến động giá

Trong tháng 2/2020, giá cà phê Robusta đại lý thu mua tại khu vực Tây Nguyên biến động giảm so với tháng trước trong bối cảnh nguồn cung tăng cao trên thị trường thế giới do Brazil đẩy mạnh xuất khẩu. Trong đó, giá cà phê thu mua tại Đắk Lắk đạt 31.001 đồng/kg, giảm 3,01% so với tháng trước và thấp hơn 6,53% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá cà phê thu mua tại đại lý ở Lâm Đồng đạt 30.759 đồng/kg, giảm 2,03% so với tháng trước và thấp hơn 5,65% so với cùng kỳ năm 2019. [7]

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay tại cảng Sài Gòn (FOB) trong tháng 2/2020 giảm 3,09% so với tháng trước, đạt bình quân 1.373 USD/tấn, giảm 5,13% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá xuất khẩu giảm do ảnh hưởng xu thế giá cà phê toàn cầu giảm và lượng cung dư thừa do Brazil gia tăng bán đuôi. [8]

**Hình 7: Biến động giá cà phê nội địa
(Lâm Đồng, Đắk Lắk), ĐVT: đồng/kg**



Nguồn: CTV VnSAT

**Hình 8: biến động giá cà phê xuất khẩu
FOB (HCM), ĐVT: USD/tấn**



Nguồn: Bộ tài chính

Theo các chuyên gia dịch Covid-19 là lực tác động chính lên giá hàng hóa, trong đó có cà phê tại thời điểm hiện nay, giá sẽ giảm khi tình hình dịch bệnh càng xấu đi và ngược lại. Tuy nhiên, hy vọng cho sức mua tăng còn cần thời gian, thực tế giá cà phê chịu áp lực giảm



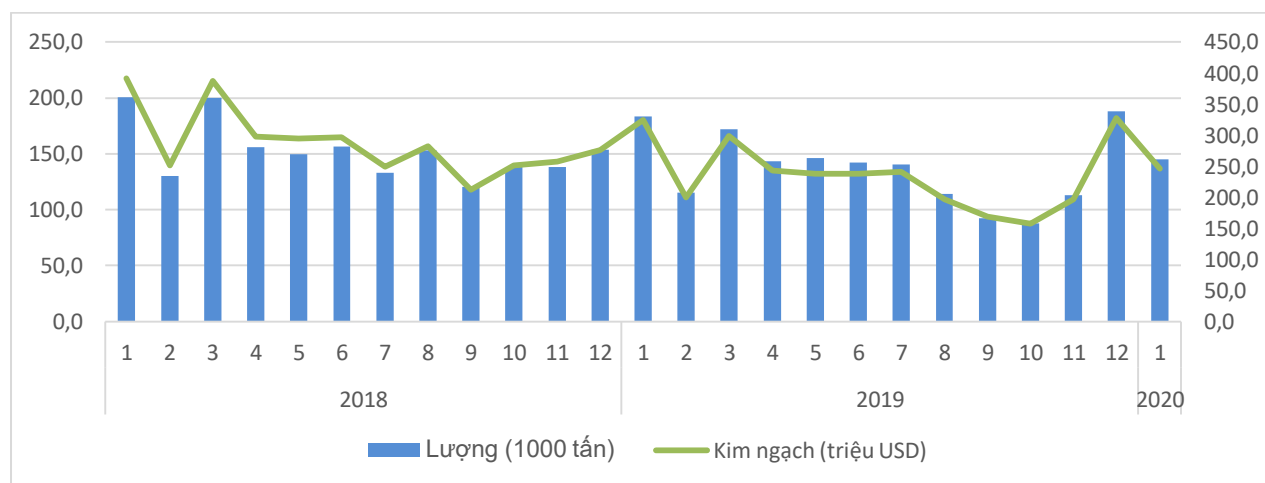
nhiều hơn do giới kinh doanh tài chính đang hoang mang vì Covid-19, cộng với sức mua cho ngành sản xuất và phi sản xuất Trung Quốc giảm kỷ lục. Dù vậy, thị trường cà phê trong nước vẫn chống đỡ khá tốt, giá khó giảm nhiều mà theo hướng ổn định hoặc tăng nhẹ do lượng bán giảm dần vì giá thấp.

Xuất khẩu

Xuất khẩu cà phê tháng 1/2020 đạt 145,1 nghìn tấn với giá trị đạt 246,7 triệu USD, giảm 22,9% về khối lượng và giảm 24,7% về giá trị so với tháng 12/2019, và giảm 21,01% và 23,9% tương ứng so với cùng kỳ. Xuất khẩu cà phê tháng 1 giảm mạnh so với tháng 12/2019 và so với tháng 1/2019 do dịp nghỉ Tết Nguyên đán.

Các sản phẩm cà phê của Việt Nam xuất khẩu đến hơn 80 quốc gia và vùng lãnh thổ, Đức và Hoa Kỳ tiếp tục hai thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của Việt Nam, với kim ngạch xuất khẩu trong tháng 1/2020 lần lượt chiếm 15,14% và 10,06% tổng kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu cà phê sang Đức đạt lớn nhất với 23,7 nghìn tấn, trị giá 37,2 triệu USD, giảm 4,58% về lượng và giảm 8,08% về giá trị so với tháng trước, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 8,43% về lượng và giảm 14,55% về giá trị. Xuất khẩu sang Hoa kỳ đạt 13,7 nghìn tấn với trị giá đạt 24,7 triệu USD, giảm 24,87% về lượng và 23,7% về giá trị so với tháng trước, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 24,87% về lượng và giảm 23,7% về giá trị.

Hình 9: Biến động lượng và giá trị xuất khẩu



Nguồn: Tổng cục Hải Quan

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, xuất khẩu cà phê trong 15 ngày đầu tháng 2 đạt 88,3 nghìn tấn, trị giá 147,73 triệu USD, tăng 8,7% về lượng và tăng 3,8% về trị giá so với cùng giai đoạn tháng trước và tăng 236,7% về lượng đồng thời tăng 221% về trị giá so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15 tháng 2, xuất khẩu cà phê đạt 233,3



nghìn tấn, trị giá 394,1 triệu USD, tăng 10,1% về lượng và tăng 5,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Tổng cục thống kê Việt Nam ước tính xuất khẩu trong tháng 2/2020 đạt 150 ngàn tấn, tăng 31,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Như vậy, 2 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu cà phê của Việt Nam ước đạt 295 ngàn tấn, giảm 6,6% so với cùng kỳ [9]

Việc thu mua cà phê trong nước gặp khó khăn do giá giảm, người trồng không muốn bán ra với giá thấp như hiện nay nhưng cũng không thể đề nghị mức giá cao hơn vì giá cà phê giao trên sàn London đang thấp và sự bùng phát của virus corona đã làm chao đảo thị trường toàn cầu. Thương nhân tại Việt Nam đề nghị mức giá 130 USD/tấn cho cà phê robusta loại 2 hạt đen, vớt 5% giao tháng 5 trong ngày 27/2, tăng 5 USD/tấn so với giá 125 USD của tuần trước đó.

Tình hình sản xuất

Tại tỉnh Lâm Đồng, thời tiết không thuận lợi đã gây thiệt hại lớn, nhất là đối với cà phê Arabica. Theo ước tính khoảng 150 ha trong tổng số 500 ha cà phê của xã Đa Sar và 300 ha cà phê của xã Đa Nhím, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng bị thiệt hại nghiêm trọng do sương muối vào đầu tháng 2/2020. Tại Tây Nguyên, vụ mùa 2019/20 đối mặt với tình trạng hạn hán dẫn đến sản lượng giảm. Niên vụ 2019 vừa qua, năng suất cà phê ở Tây nguyên trong đó có huyện Đắk Hà, KonTum giảm đáng kể, gây thiệt hại lớn cho người trồng cà phê, người dân phải xen canh những cây ngắn ngày để cải thiện đời sống kinh tế. Mùa khô tại Tây Nguyên kéo dài dẫn đến nước tưới cho diện tích cây cà phê ngày càng khan hiếm, việc áp dụng hệ thống tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm nước được xem là yêu cầu cấp bách để duy trì phát triển ngành nông nghiệp bền vững, nhất là với các cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao như cây cà phê. Bên cạnh đó, giá cà phê có thể suy yếu kéo dài do Brazil sắp bước vào thu hoạch vụ mùa cà phê mới năm 2020 với dự báo được mùa và tỷ giá đồng real nước này đang ở mức thấp kỷ lục hỗ trợ họ đẩy mạnh bán ra, nên việc duy trì trồng và tái canh cây cà phê gặp rất nhiều khó khăn.

Chương trình hợp tác công tư trong lĩnh vực cà phê giữa Công ty Nestlé và Bộ NN&PTNT triển khai 10 năm qua tại Việt Nam đã có kết quả tích cực. Đây là chương trình triển khai tại hơn 10 quốc gia thuộc các khu vực trồng cà phê trọng điểm trên thế giới. Mô hình giống cà phê nuôi cấy mô mới kết hợp với các biện pháp kỹ thuật và ứng dụng công nghệ đã cho những vụ cà phê năng suất lên đến 5-7 tấn/ha, cao gấp 2-3 lần cà phê cũ và thậm chí bằng năng suất lúa, cao hơn năng suất trung bình của cả nước là 2,6 tấn/ha. Thông qua các chương trình tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, quản lý cỏ dại, dịch hại, tưới tiêu và cung cấp cây giống giúp giảm chi phí nhưng vẫn tăng năng suất. Hoạt động hỗ trợ tái canh của dự án cũng đóng góp rất lớn vào mục tiêu tái canh tổng diện tích cà phê già cỗi cần trồng thay thế và chuyển đổi là 130.000 ha trên tổng diện tích cà phê gần 650.000 ha. Trong số các nước



đang triển khai dự án trong đó có Brazil, dự án tại Việt Nam được đánh giá có quy mô lớn, thành công nhất và tập trung hỗ trợ nhiều nhất với 9/20 triệu cây giống nuôi cấy mô, đến nay đã phát 36 triệu cây giống và khoảng 240.000 lượt nông dân được tập huấn, chiếm 30% nông dân được tập huấn trên quy mô toàn cầu của chương trình. [9]

Nguồn tham khảo

- [1] Hiệp hội Cà Phê Quốc Tế (ICO)
- [2] Sàn giao dịch The Ice. (theice.com)
- [3] Hiệp Hội Cà Phê Xanh Hoa Kỳ (Green Coffee Association)
- [4] Báo cáo thị trường cà phê tại trang web scasa.co.za
- [5] Tổng hợp số liệu Trademap.com
- [6] Trang tin Reuters.com
- [7] Thông tin từ cộng tác viên dự án VnSAT tại các tỉnh Tây Nguyên
- [8] Trang thông tin tổng hợp cà phê: <http://giacaphe.com/>
- [9] Trang thông tin thị trường hàng hóa Việt Nam: vinanet.vn
- [10] Thông tấn xã Việt Nam.
- [11] Báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
- [12] Hải Quan Việt Nam